

CÔNG TY TNHH MÁY BƠM HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 6 ngõ 58, phố Cầu Am, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 096.18.13.114 - 0982.014.246 - 0915.171.594
Mã số thuế: 0110072014

MAYBOM[HANOI].VN
VẬN CHUYỂN NGUỒN NƯỚC THÔNG MINH

Hotline/Zalo: 096.18.13.114
maybomhanoi.vn | info@maybomhanoi.vn

BẢNG GIÁ BƠM TRỤC ĐỨNG EBARA EVMSG

Bơm trục đứng đa tầng cánh Ebara EVMSG, nhập khẩu từ nhà máy Ebara Italia

Áp dụng từ: 01/10/2026

Đơn vị tính: VNĐ

Giá: Chưa gồm VAT 8%

Kính gửi: Quý khách hàng

Công ty TNHH Máy Bơm Hà Nội xin trân trọng kính chào Quý khách và gửi tới Quý khách bảng giá sản phẩm như sau:

TT	Model	Điện áp (V)	kW	Cột áp (m)	Lưu lượng (m³/h)	Đơn giá (VNĐ)
BƠM TRỤC ĐỨNG ĐA TẦNG Cánh - ĐỂ BƠM BẰNG GANG						
1	EVMSG 3 2F5 Q1BEG E/0.37	380	0,37	13,6 - 7,8	1,2 - 4,5	28.160.000
2	EVMSG 3 3F5 Q1BEG E/0.37	380	0,37	20,4 - 11,7	1,2 - 4,5	28.790.000
3	EVMSG 3 4F5 Q1BEG E/0.37	380	0,37	27,2 - 15,6	1,2 - 4,5	29.250.000
4	EVMSG 3 5F5 Q1BEG E/0.55	380	0,55	35,2 - 20,4	1,2 - 4,5	31.400.000
5	EVMSG 3 6F5 Q1BEG E/0.55	380	0,55	40,8 - 23,4	1,2 - 4,5	32.090.000
6	EVMSG 3 7F5 Q1BEG E/0.75	380	0,75	49,5 - 29,2	1,2 - 4,5	34.460.000
7	EVMSG 3 8F5 Q1BEG E/0.75	380	0,75	56,5 - 33,4	1,2 - 4,5	35.350.000
8	EVMSG 3 9F5 Q1BEG E/1.1	380	1,1	63,5 - 37,6	1,2 - 4,5	37.290.000
9	EVMSG 3 10F5 Q1BEG E/1.1	380	1,1	70,5 - 41,5	1,2 - 4,5	37.960.000
10	EVMSG 3 11F5 Q1BEG E/1.1	380	1,1	77,5 - 46	1,2 - 4,5	39.230.000
11	EVMSG 3 12F5 Q1BEG E/1.1	380	1,1	84,5 - 50	1,2 - 4,5	40.540.000
12	EVMSG 3 13F5 Q1BEG E/1.5	380	1,5	91,5 - 54,5	1,2 - 4,5	45.440.000
13	EVMSG 3 14F5 Q1BEG E/1.5	380	1,5	98,5 - 58,5	1,2 - 4,5	45.670.000
14	EVMSG 3 15F5 Q1BEG E/1.5	380	1,5	106 - 62,5	1,2 - 4,5	46.970.000
15	EVMSG 3 16F5 Q1BEG E/1.5	380	1,5	113 - 67	1,2 - 4,5	47.940.000
16	EVMSG 3 17F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	120 - 71	1,2 - 4,5	49.780.000
17	EVMSG 3 19F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	134 - 79,5	1,2 - 4,5	51.840.000
18	EVMSG 3 21F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	148 - 87,5	1,2 - 4,5	54.240.000
19	EVMSG 3 23F5 HQ1BEG E/2.2	380	2,2	162 - 96	1,2 - 4,5	56.460.000
20	EVMSG 3 24F5 HQ1BEG E/2.2	380	2,2	169 - 100	1,2 - 4,5	57.480.000
21	EVMSG 3 25F5 HQ1BEG E/3.0	380	3	176 - 104	1,2 - 4,5	66.800.000
22	EVMSG 3 27F5 HQ1BEG E/3.0	380	3	190 - 113	1,2 - 4,5	69.200.000
23	EVMSG 3 29F5 HQ1BEG E/3.0	380	3	204 - 121	1,2 - 4,5	71.270.000
24	EVMSG 3 31F5 HQ1BEG E/3.0	380	3	-	1,2 - 4,5	73.260.000
25	EVMSG 3 33F5 HQ1BEG E/3.0	380	3	-	1,2 - 4,5	74.660.000
26	EVMSG 5 2F5 Q1BEG E/0.37	380	0,37	17,3 - 9,5	2,4 - 7,8	28.590.000
27	EVMSG 5 3F5 Q1BEG E/0.55	380	0,55	26 - 14,2	2,4 - 7,8	30.300.000
28	EVMSG 5 4F5 Q1BEG E/0.75	380	0,75	34,7 - 19,1	2,4 - 7,8	32.670.000
29	EVMSG 5 5F5 Q1BEG E/1.1	380	1,1	42 - 25,5	2,4 - 7,8	34.510.000
30	EVMSG 5 6F5 Q1BEG E/1.5	380	1,5	54 - 30,6	2,4 - 7,8	37.780.000
31	EVMSG 5 7F5 Q1BEG E/1.5	380	1,5	63 - 35,7	2,4 - 7,8	39.130.000
32	EVMSG 5 8F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	72 - 41	2,4 - 7,8	40.920.000
33	EVMSG 5 9F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	81 - 46	2,4 - 7,8	42.300.000
34	EVMSG 5 10F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	90 - 51	2,4 - 7,8	42.680.000
35	EVMSG 5 11F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	98,5 - 56	2,4 - 7,8	45.870.000
36	EVMSG 5 12F5 Q1BEG E/3.0	380	3	108 - 61	2,4 - 7,8	52.920.000
37	EVMSG 5 13F5 Q1BEG E/3.0	380	3	117 - 66,5	2,4 - 7,8	54.010.000
38	EVMSG 5 14F5 Q1BEG E/3.0	380	3	126 - 71,5	2,4 - 7,8	56.410.000
39	EVMSG 5 15F5 Q1BEG E/3.0	380	3	135 - 76,5	2,4 - 7,8	58.510.000
40	EVMSG 5 17F5 Q1BEG E/4.0	380	4	153 - 86,5	2,4 - 7,8	63.300.000
41	EVMSG 5 19F5 HQ1BEG E/4.0	380	4	171 - 97	2,4 - 7,8	68.540.000
42	EVMSG 5 20F5 HQ1BEG E/4.0	380	4	179 - 102	2,4 - 7,8	69.070.000
43	EVMSG 5 23F5 HQ1BEG E/5.5	380	5,5	206 - 117	2,4 - 7,8	83.520.000
44	EVMSG 5 25F5 HQ1BEG E/5.5	380	5,5	229,6 - 132,4	2,4 - 7,8	85.790.000

TT	Model	Điện áp (V)	kW	Cột áp (m)	Lưu lượng (m³/h)	Đơn giá (VNĐ)
45	EVMSG 5 27F5 HQ1BEG E/5.5	380	5,5	247,9 - 142,9	2,4 - 7,8	90.850.000
46	EVMSG 10 2F5 Q1BEG E/0.75	380	0,75	20,5 - 9,1	4,5 - 15	36.780.000
47	EVMSG 10 3F5 Q1BEG E/1.5	380	1,5	31,8 - 14,7	4,5 - 15	40.050.000
48	EVMSG 10 4F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	42,1 - 19,4	4,5 - 15	42.120.000
49	EVMSG 10 5F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	53 - 24,6	4,5 - 15	43.700.000
50	EVMSG 10 6F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	63,5 - 29,5	4,5 - 15	44.470.000
51	EVMSG 10 7F5 Q1BEG E/3.0	380	3	74 - 34,4	4,5 - 15	53.430.000
52	EVMSG 10 8F5 Q1BEG E/3.0	380	3	84,5 - 39,3	4,5 - 15	53.580.000
53	EVMSG 10 9F5 Q1BEG E/4.0	380	4	95,5 - 44	4,5 - 15	59.940.000
54	EVMSG 10 10F5 Q1BEG E/4.0	380	4	106 - 49	4,5 - 15	60.420.000
55	EVMSG 10 11F5 Q1BEG E/4.0	380	4	116 - 54	4,5 - 15	62.720.000
56	EVMSG 10 12F5 Q1BEG E/5.5	380	5,5	127 - 59	4,5 - 15	79.870.000
57	EVMSG 10 14F5 Q1BEG E/5.5	380	5,5	148 - 69	4,5 - 15	83.010.000
58	EVMSG 10 15F5 Q1BEG E/5.5	380	5,5	159 - 74	4,5 - 15	83.880.000
59	EVMSG 10 16F5 HQ1BEG E/7.5	380	7,5	169 - 79	4,5 - 15	89.950.000
60	EVMSG 10 18F5 HQ1BEG E/7.5	380	7,5	191 - 89	4,5 - 15	92.710.000
61	EVMSG 10 19F5 HQ1BEG E/7.5	380	7,5	201 - 94	4,5 - 15	93.660.000
62	EVMSG 10 21F5 HQ1BEG E/7.5	380	7,5	222 - 103	4,5 - 15	96.130.000
63	EVMSG 10 22F5 HQ1BEG E/11	380	11	240 - 115	4,5 - 15	114.510.000
64	EVMSG 10 23F5 HQ1BEG E/11	380	11	250 - 120	4,5 - 15	117.750.000
65	EVMSG 15 1F5 Q1BEG E/1.1	380	1,1	13 - 5	7,8 - 24	37.450.000
66	EVMSG 15 2F5 Q1BEG E/2.2	380	2,2	27,5 - 16,8	7,8 - 24	41.200.000
67	EVMSG 15 3F5 Q1BEG E/3.0	380	3	41,5 - 25	7,8 - 24	49.550.000
68	EVMSG 15 4F5 Q1BEG E/4.0	380	4	55 - 34	7,8 - 24	55.320.000
69	EVMSG 15 5F5 Q1BEG E/5.5	380	5,5	69 - 42	7,8 - 24	69.480.000
70	EVMSG 15 6F5 Q1BEG E/5.5	380	5,5	82 - 50	7,8 - 24	70.840.000
71	EVMSG 15 7F5 Q1BEG E/7.5	380	7,5	96 - 58	7,8 - 24	79.340.000
72	EVMSG 15 8F5 Q1BEG E/7.5	380	7,5	110 - 67	7,8 - 24	80.990.000
73	EVMSG 15 9F5 Q1BEG E/11	380	11	124 - 75	7,8 - 24	99.270.000
74	EVMSG 15 10F5 Q1BEG E/11	380	11	138 - 84	7,8 - 24	100.980.000
75	EVMSG 15 11F5 Q1BEG E/11	380	11	151 - 92	7,8 - 24	103.920.000
76	EVMSG 15 12F5 HQ1BEG E/11	380	11	165 - 101	7,8 - 24	106.520.000
77	EVMSG 15 13F5 HQ1BEG E/11	380	11	179 - 109	7,8 - 24	108.540.000
78	EVMSG 15 15F5 HQ1BEG E/15	380	15	206 - 126	7,8 - 24	157.010.000
79	EVMSG 15 17F5 HQ1BEG E/15	380	15	234 - 143	7,8 - 24	162.350.000
80	EVMSG 20 1F5 Q1BEG E/1.1	380	1,1	14 - 2	10,8 - 28,8	37.470.000
81	EVMSG 20 2F5 Q1BEG E/3.0	380	3	30 - 17	10,8 - 28,8	47.780.000
82	EVMSG 20 3F5 Q1BEG E/4.0	380	4	46 - 26	10,8 - 28,8	52.810.000
83	EVMSG 20 4F5 Q1BEG E/5.5	380	5,5	61 - 35	10,8 - 28,8	66.390.000
84	EVMSG 20 5F5 Q1BEG E/7.5	380	7,5	76 - 44	10,8 - 28,8	72.440.000
85	EVMSG 20 6F5 Q1BEG E/7.5	380	7,5	91 - 52	10,8 - 28,8	73.870.000
86	EVMSG 20 7F5 Q1BEG E/11	380	11	109 - 64	10,8 - 28,8	95.540.000
87	EVMSG 20 8F5 Q1BEG E/11	380	11	122 - 70	10,8 - 28,8	97.590.000
88	EVMSG 20 9F5 Q1BEG E/11	380	11	140 - 83	10,8 - 28,8	99.630.000
89	EVMSG 20 10F5 HQ1BEG E/11	380	11	152 - 87	10,8 - 28,8	103.300.000
90	EVMSG 20 11F5 HQ1BEG E/15	380	15	167 - 96	10,8 - 28,8	150.580.000
91	EVMSG 20 12F5 HQ1BEG E/15	380	15	190 - 114	10,8 - 28,8	151.910.000
92	EVMSG 20 13F5 HQ1BEG E/15	380	15	198 - 113	10,8 - 28,8	154.100.000
93	EVMSG 20 14F5 HQ1BEG E/18.5	380	18,5	222 - 133	10,8 - 28,8	175.240.000
94	EVMSG 20 15F5 HQ1BEG E/18.5	380	18,5	228 - 131	10,8 - 28,8	176.670.000
95	EVMSG 20 16F5 HQ1BEG E/18.5	380	18,5	254 - 152	10,8 - 28,8	178.170.000

GHI CHÚ

01 Giá trên chưa bao gồm thuế VAT 8%	02 Hàng chính hãng Ebara, mới 100%, đầy đủ CO, CQ
03 Bảo hành chính hãng theo tiêu chuẩn của Ebara	04 Giao hàng miễn phí nội thành Hà Nội
05 Giá áp dụng từ ngày 01/10/2026 đến khi có thông báo mới	06 Liên hệ hotline 096.18.13.114 để được tư vấn chọn bơm và báo giá dự án

THÔNG TIN THANH TOÁN

Tài khoản công ty

CÔNG TY TNHH MÁY BƠM
HÀ NỘI
110072014
MB, CN Tây Hà Nội, PGD Hà
Đông



Tài khoản cá nhân

Hoàng Mạnh Cường
0541.000.215748
Ngân hàng Vietcombank



Zalo tư vấn

Quét mã để kết bạn
096.18.13.114
Nhắn tin tư vấn



Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2026
CÔNG TY TNHH MÁY BƠM HÀ NỘI

